TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 1088/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24-10-2018
V/v tranh chấp Ly hôn và tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN,TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp
2. Bà Cao Thị Chính

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Mỹ Trinh - *Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn.*

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định*** *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng Phúc - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 730/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2018/QĐXX-ST ngày 05 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Vũ Văn H - Sinh năm: 1969 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 20, KV3, P. TN, Tp. Q, tỉnh BĐ.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm: 1971 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 52, KV10, P. HC, Tp.Q , BĐ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Vũ Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị V đăng ký kết hôn số: 41 ngày 11/3/2003 tại UBND xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình do mai mối không có tìm hiểu và tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có sự đồng cảm, bất đồng quan điểm sống, lối sống. Chị V không

khéo léo, tính tình lại nóng nảy, thường xuyên chưởi bới anh.Từ đó vợ chồng tự sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay không ai quan tâm đến ai.

Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nữa. Anh cương quyết xin ly hôn chị V để ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Vợ chồng chung sống có 01 con chung tên: Vũ Minh H , sinh ngày: 13/4/2004, sức khỏe con chung bình thường, hiện nay cháu H đang ở với chị V . Khi ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng và anh đồng ý tiền lương khuyết tật của anh để chị V nhận nuôi con hàng tháng mỗi tháng 405.000đồng/tháng.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết

Bị đơn chị Nguyễn Thị V : Quá trình giải quyết vụ án, Tòa đã thực hiện việc cấp, tống đạt, thông báo theo quy định của pháp luật yêu cầu chị V đến Tòa làm việc nhiều lần nhưng chị V không đến. Tại phiên tòa chị V có mặt và trình bày: Thống nhất về thời gian và điều kiện kết hôn như anh H đã khai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống thường xuyên cãi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H ăn nhậu, có lúc đánh đập chị và anh H có người phụ nữ khác. Vợ chồng tự sống ly thân từ năm 2014 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Hiện nay chị không có thai. Chị cũng không còn tình cảm với anh H nhưng vì con cho nên chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng chung sống có 01 con chung tên: Vũ Minh H , sinh ngày: 13/4/2004, sức khỏe con chung bình thường, hiện nay cháu H đang ở với chị . Nếu ly hôn chị xin nuôi cháu H và đồng ý anh H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng từ tiền lương người khuyết tật của anh H là 405.000đồng/tháng chị nhận để nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết

+ Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không chấp hành việc có mặt theo triệu tập của Tòa trong quá trình Tòa làm việc.

+Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị:

-Về hôn nhân: Cho anh Vũ Văn H được ly hôn với chị Nguyễn Thị V .

-Về nuôi con chung:

+ Giao con chung tên: Vũ Minh H , sinh ngày: 13/4/2004 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Anh Vũ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 405.000đồng/ tháng.

- Về tài sản chung: Tòa không giải quyết.

- Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Anh H được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Về tố tụng*: Chị Nguyễn Thị V - là bị đơn trong vụ án. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa đã thực hiện việc cấp, tống đạt, thông báo theo quy định của pháp luật yêu cầu chị V đến Tòa làm việc nhiều lần nhưng chị V không đến. Tại phiên tòa chị V có mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị V là hôn nhân hợp pháp. Anh H khai rằng hạnh phúc gia đình đổ vỡ là do vợ chồng không có sự đồng cảm với nhau, thường xuyên mâu thuẫn nhau trong cách sống, lối sống. Chị V không khéo léo trong cách cư xử với chồng, tính tình nóng nảy, chưởi bới xúc phạm anh. Từ năm 2014 vợ chồng đã tự sống ly thân đến nay không ai quan tâm, chăm sóc đến nhau. Nay anh yêu cầu được ly hôn chị V . Quá trình giải quyết vụ án chị V cố tình vắng mặt không đến Tòa làm việc. Tòa đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần tống đạt hợp lệ chị V đến Tòa để làm việc, tạo điều kiện cho chị V hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị V cố tình vắng mặt. Tại phiên tòa chị V có mặt và khai rằng: Chị không còn tình cảm với anh Hồng nhưng vì con cho nên chị không đồng ý ly hôn.

Xét thấy hôn nhân giữa anh H và chị V không còn thương yêu, quý trọng, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống vợ chồng. Do đó hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu ly hôn của anh H là có căn cứ, phù hợp theo qui định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh H và chị V có 01 con chung là Vũ Minh H , sinh ngày: 13/4/2004. Khi ly hôn, anh H và chị Vân thống nhất thỏa thuận chị V nuôi cháu H và anh H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 405.000đồng/tháng. Xét thấy hiện nay cháu H g đang ở ổn định với chị V và cháu cũng có nguyện vọng muốn ở với chị V .Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu H , do đó yêu cầu của anh

H và được chị V đồng ý là giao cháu H cho chị V nuôi dưỡng và anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với chị Nguyễn Thị V số tiền là 405.000đồng/ tháng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên được HĐXX chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Anh H và chị Vân không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

[5] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Vũ Văn H là người khuyết tật nên được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị V .

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Vũ Minh H , sinh ngày: 13/4/2004 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Anh Vũ Văn H có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với chị Nguyễn Thị V số tiền là 405.000đồng/ tháng (Bốn trăm linh năm ngàn đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 10/2018 trở đi cho đến khi cháu H thành niên (đủ 18 tuổi).

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản..

3. Về tài sản chung: Anh H và chị V không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

4. Về án phí: Anh Vũ Văn H là người khuyết tật nên được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSNDTP.Quy Nhơn;
-UBND xã Điệp Nông;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hương

Nơi nhận:
-VKSNDTP.Quy Nhơn
-UBND xã Điệp Nông
-Các đương sự
-Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10giờ 05 phút, ngày 24 tháng 10 năm 2018.
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định.
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp
2. Bà Cao Thị Chính

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 730/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Vũ Văn Hồng - Sinh năm: 1969 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 20, KV3, P. Thị Nại, Tp. Quy Nhơn, Bình Định.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Vân - Sinh năm: 1971 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 52, KV10, P. Hải Cảng, Tp.Quy Nhơn, Bình Định.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, và những người tham gia tố tụng khác tại phiên Toà; Hội đồng xét xử thảo luận và biểu quyết những vấn đề sau:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quộc Hội (Biểu quyết 3/3).

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Văn Hồng và chị Nguyễn Thị Vân (Biểu quyết 3/3).

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Vũ Minh Hoàng, sinh ngày: 13/4/2004 cho chị Nguyễn Thị Vân trực tiếp nuôi dưỡng (Biểu quyết 3/3).

2.2. Anh Vũ Văn Hồng có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với chị Nguyễn Thị Vân số tiền là 405.000đồng/ tháng (Bốn trăm linh năm ngàn đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 10/2018 trở đi cho đến khi cháu Hoàng thành niên (đủ 18 tuổi) (Biểu quyết 3/3).

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản..

3. Về tài sản chung: Anh Hồng và chị Vân không yêu cầu nên Tòa không giải quyết (Biểu quyết 3/3).

4. Về án phí: Anh Vũ Văn Hồng là người khuyết tật nên được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (Biểu quyết 3/3).

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(Biểu quyết 3/3).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nghị án kết thúc vào hồi 11giờ 00 phút, ngày 24 tháng 10 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương